

HỒ CHÍ MINH VỚI VIỆC TIẾP THU CÁC GIÁ TRỊ TRONG TƯ TƯỞNG CỦA KHỔNG TỬ

THS. THẠCH KIM HIẾU^(*)

TÓM TẮT

Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát huy sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, kế thừa và phát triển những giá trị truyền thống dân tộc tốt đẹp và tiếp thu những tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tư tưởng Hồ Chí Minh không phải là tổng hòa của các hệ tư tưởng, học thuyết mà đó là sự kết tinh của trí tuệ dân tộc và nhân loại. Cụ thể như, những giá trị tư tưởng của Khổng Tử nói riêng và Nho giáo nói chung đã được Hồ Chí Minh tiếp thu và vận dụng một cách sáng tạo để hình thành nên những quan điểm có ý nghĩa sâu sắc trên nhiều lĩnh vực cụ thể trong quá trình lãnh đạo cách mạng. Bài viết dưới đây tập trung làm rõ nội dung này.

Từ khóa: tư tưởng Hồ Chí Minh, Khổng Tử, Nho giáo, cách mạng.

ABSTRACT

Ho Chi Minh Thought is a comprehensive and profound system of views on fundamental issues of the Vietnamese revolution, resulting from Ho Chi Minh's creative application and promotion of Marxism - Leninism in specific conditions of Vietnam. It inherited and developed fine national traditional values and absorbed the cultural quintessence of mankind. Ho Chi Minh's thought is not the sum of ideologies and doctrines. It is the crystallization of national and human intelligence. Specifically, the values of Confucius ideological in particular and Confucianism in general is acquired and applied creatively by Ho Chi Minh in order to establish deep point of view among specific fields during revolution leadership procedure.

Key words: Ho Chi Minh Thought, Confucius, Confucianism, revolution.

1. MỞ ĐẦU

Về mặt lý luận, nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh là một sự kết hợp nhiều giá trị khác nhau bao gồm chủ nghĩa Mác - Lênin, truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại. Trong đó, những giá trị của

tinh hoa văn hóa nhân loại bao gồm cả của phương Đông cũng như phương Tây, cả những giá trị của quá khứ và hiện tại đã được Hồ Chí Minh tiếp thu một cách khoa học, biện chứng để trực tiếp góp phần hình thành nên tư tưởng của mình. Từ thực tế lịch sử, có thể khẳng định, Nho giáo nói chung và tư tưởng của Khổng Tử nói riêng là những giá trị nhân loại mà Hồ Chí Minh đã có sự tiếp xúc đầu

^(*) Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng - Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

tiên thông qua quá trình học tập của bản thân gắn với nền giáo dục phong kiến đương thời cũng như bằng chính sự trải nghiệm cá nhân Người với môi trường xã hội xung quanh lúc bấy giờ. Từ đó, trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng của mình sau này, Hồ Chí Minh đã có sự tiếp thu có chọn lọc các giá trị trong tư tưởng của Khổng Tử để hình thành nên nhiều quan điểm cụ thể trên các lĩnh vực khác nhau, phù hợp với điều kiện thực tiễn của cách mạng Việt Nam. Trong giai đoạn hiện nay, nghiên cứu về vấn đề này không chỉ có ý nghĩa về mặt khoa học mà còn có giá trị sâu sắc về thực tiễn khi mà sự phát triển của đất nước cũng đòi hỏi phải có sự nhìn nhận cởi mở và sự vận dụng linh hoạt những giá trị của nhân loại để giải quyết những vấn đề đặt ra đối với quá trình đi lên của dân tộc.

2. NỘI DUNG

Nghiên cứu về cuộc đời và tư tưởng Hồ Chí Minh có thể nhận thấy, mặc dù là một người cộng sản, một lãnh tụ cách mạng nhưng bản thân Người không hề có một sự kỳ thị, bài xích nào đối với các nhà tư tưởng cũng như các học thuyết ngoài chủ nghĩa Mác - Lênin. Trái lại, Hồ Chí Minh còn có sự đánh giá rất cao về đóng góp của các nhà tư tưởng, những người sáng lập các tôn giáo với sự phát triển của nhân loại. Người đã từng nói: *“Học thuyết của Khổng Tử có ưu điểm của nó là sự tu dưỡng cá nhân. Tôn giáo của Chúa Giêsu có ưu điểm của nó là lòng nhân ái cao cả. Chủ nghĩa Mác có ưu điểm của nó là phương pháp làm việc biện chứng. Chủ nghĩa Tôn Dật Tiên có ưu điểm của nó, chính sách của nó phù hợp với điều kiện nước ta. Khổng Tử, Giêsu, Mác, Tôn Dật Tiên chẳng có những ưu điểm*

chung đó sao? Họ đều muốn mưu hạnh phúc cho mọi người, mưu phúc lợi cho xã hội. Nếu hôm nay họ còn sống trên cõi đời này, nếu họ hợp lại một chỗ, tôi tin rằng họ nhất định chung sống với nhau rất hoàn mỹ như những người bạn thân thiết”⁽¹⁾. Thực chất, tất cả các học thuyết này đều hướng đến xây dựng các giá trị đạo đức cho con người: *“Chúa Giêsu dạy: Đạo đức là bác ái. Phật Thích Ca dạy: Đạo đức là từ bi. Khổng Tử dạy: Đạo đức là nhân nghĩa.”*⁽²⁾ Đối với Nho giáo nói chung và Khổng Tử nói riêng, Hồ Chí Minh đã có nhiều nhận định, đánh giá đồng thời đã tiếp thu một số quan điểm của học thuyết này vào tư tưởng của mình trong điều kiện mới. Điều đó được thể hiện qua một số nội dung sau đây:

2.1. Hồ Chí Minh đánh giá cao về công lao đóng góp của Khổng Tử đối với sự phát triển về tư tưởng của nhân loại

Điều này được thể hiện một cách cụ thể nhất qua bài báo có tên *“Khổng Tử”* Người viết ngày 24 tháng 10 năm 1926 đăng trên Báo Thanh niên, số 80 nhân sự kiện Chính phủ Trung Hoa dân quốc lúc bấy giờ đã quyết định xóa bỏ những nghi lễ tưởng niệm Khổng Tử và những đền thờ Khổng Tử sẽ được sử dụng làm các trường học công. Trong bài báo, Hồ Chí Minh cho rằng: *“Đạo đức của ông, học vấn của ông và những kiến thức của ông làm cho những người cùng thời và hậu thế phải cảm phục. Ông nghiên cứu và học tập không mệt mỏi, ông không cảm thấy xấu hổ tí*

⁽¹⁾ Chủ tịch Hồ Chí Minh với đồng bào Công giáo của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2004, trang 325-326). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 7, trang 95). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

nào khi học hỏi người bề dưới, còn việc không được mọi người biết đến, đối với ông chẳng quan trọng gì.”⁽³⁾ Theo Hồ Chí Minh, Khổng Tử còn là người đáng khâm phục vì những đức tính tốt đẹp của bản thân ông: “*Cụ Khổng và cụ Lê hơn mọi người, không phải vì hai cụ biết hết mọi việc, làm được mọi việc. Mà vì hai cụ không tự kiêu, tự ái, luôn luôn học hỏi.*”⁽⁴⁾ Có thể nói, với xuất phát điểm là một người được giáo dục và lớn lên dưới chế độ phong kiến Việt Nam, thì những nhận định, đánh giá của Hồ Chí Minh về Khổng Tử chính là kết quả của sự thẩm thấu những triết lý Nho giáo vào trí tuệ và tâm hồn của Người. Từ sự thẩm thấu đó, Người khẳng định: “*Khổng giáo không phải là tôn giáo mà là một thứ khoa học về kinh nghiệm đạo đức và phép ứng xử.*”⁽⁵⁾ Do đó, Hồ Chí Minh cho rằng: “*Với việc xoá bỏ những lễ nghi tưởng niệm Khổng Tử, Chính phủ Trung Quốc đã làm mất đi một thể chế cũ và trái với tinh thần dân chủ. Còn những người An Nam chúng ta hãy tự hoàn thiện mình, về mặt tinh thần bằng cách đọc các tác phẩm của Khổng Tử, và về mặt cách mạng thì cần đọc các tác phẩm của Lênin.*”⁽⁶⁾

Không chỉ góp phần hoàn thiện về tinh thần, đạo đức cho con người, theo Hồ Chí Minh, Khổng Tử còn đề xướng những quan điểm có giá trị sâu sắc, lâu bền đối với sự phát

triển của xã hội, thậm chí trong điều kiện của cách mạng giải phóng các dân tộc thuộc địa Châu Á vào đầu thế kỷ XX vẫn còn nguyên giá trị. Trong tác phẩm “*Đông Dương*” đăng trên Tạp chí La Revue Communiste, số 15, tháng 5 năm 1921, Người cho rằng, một trong những lý do mà người Châu Á thấy cần phải cải cách toàn bộ xã hội hiện tại là vì ở các nước này vẫn còn đầy những bất công. Người đã viết: “*Khổng Tử vĩ đại (551 trước C.N) khởi xướng thuyết đại đồng và truyền bá sự bình đẳng về tài sản. Ông từng nói: thiên hạ sẽ thái bình khi thế giới đại đồng. Người ta không sợ thiếu, chỉ sợ có không đều. Bình đẳng sẽ xoá bỏ nghèo nàn...*”⁽⁷⁾ Như vậy, lý tưởng về một xã hội công bằng, bình đẳng là một lý tưởng đã có từ rất sớm mà Khổng Tử là người đầu tiên nêu lên. Do đó, trong điều kiện sự áp bức, bất công dưới sự thống trị của chế độ thực dân, phong kiến ở Châu Á đương thời thì tư tưởng này vẫn còn nguyên giá trị trong việc thúc đẩy cho cuộc đấu tranh vì sự công bằng và bình đẳng trong xã hội thuộc địa. Từ tất cả những nhận định trên thì cũng dễ hiểu vì sao Hồ Chí Minh cho rằng: “*Toàn bộ đời sống trí tuệ của người Trung Quốc đều thấm đượm tinh thần triết học và giáo lý của Khổng Tử.*”⁽⁸⁾

2.2. Hồ Chí Minh chỉ ra những hạn chế trong học thuyết của Khổng Tử, đặc biệt là đặt trong bối cảnh thực tiễn của thế giới hiện đại

⁽³⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 2, trang 561-562). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 5, trang 631). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 1, trang 461). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 2, trang 563). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 1, trang 47). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 2, trang 454). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

Trước tiên, dưới góc độ chính trị, học thuyết của Khổng Tử ra đời trong chế độ phong kiến nhằm mục đích giúp cho tầng lớp phong kiến củng cố quyền lực, bảo vệ chế độ. Hồ Chí Minh khẳng định: “*Những ông vua tôn sùng Khổng Tử không phải chỉ vì ông không phải là người cách mạng, mà còn là vì ông tiến hành một cuộc tuyên truyền mạnh mẽ có lợi cho họ. Họ khai thác Khổng giáo như bọn đế quốc đang khai thác Kitô giáo... ông rõ ràng là người phát ngôn bên vực những người bóc lột chống lại những người bị áp bức.*”⁽⁹⁾ Đặt trong bối cảnh các nước thuộc địa đang phải tiến hành đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, giai cấp vô sản phải chống lại sự bóc lột của giai cấp tư sản thì rõ ràng: “*Nếu Khổng Tử sống ở thời đại chúng ta và nếu ông khẳng giữ những quan điểm ấy thì ông sẽ trở thành phần tử phản cách mạng.*”⁽¹⁰⁾ Đây chính là điểm hạn chế lớn nhất trong tư tưởng của Khổng Tử. Tuy nhiên, Hồ Chí Minh cũng có cái nhìn biện chứng về vấn đề này theo quan điểm lịch sử - cụ thể khi Người cho rằng: “*Nhưng cách đây 20 thế kỷ, chưa có chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc và các dân tộc chưa bị áp bức như chúng ta ngày nay, cho nên bộ óc Khổng Tử không bao giờ bị khuấy động vì các học thuyết cách mạng.*”⁽¹¹⁾

Ngoài ra, theo Hồ Chí Minh, ngay trong tư tưởng về đạo đức của Khổng Tử cũng có

những điểm hạn chế rất lớn, đặt trong xã hội hiện đại. “*Đạo đức của ông là hoàn hảo, nhưng nó không thể dung hợp được với các trào lưu tư tưởng hiện đại, giống như một cái nắp tròn làm thế nào để có thể đậy kín được cái hộp vuông?*”⁽¹²⁾

Điểm nổi bật đầu tiên mà Hồ Chí Minh chỉ ra là Khổng Tử nói riêng và Nho giáo nói chung rất xem thường vai trò của phụ nữ trong xã hội. “*Đại Đức Khổng Tử nói: Chồng phải dạy vợ. Đức Mạnh Tử lại lưu ý rằng: Đàn bà và trẻ con khó dạy bảo: nếu cho họ gần thì họ khinh nhờn; nếu bỏ mặc họ thì họ thù oán.*”⁽¹³⁾ Quan điểm này đã ảnh hưởng rất lớn đến các xã hội phong kiến ở châu Á trong đó có Việt Nam, dẫn đến hạ thấp vị trí của người phụ nữ và thực chất đây cũng chính là một sự bất công cần xóa bỏ. Một điểm hạn chế lớn khác trong quan điểm của Khổng Tử và cũng trở nên lỗi thời trong xã hội hiện đại là coi khinh lao động chân tay, từ đó dẫn đến coi thường những người thuộc tầng lớp dưới. “*Dưới chế độ phong kiến, lao động trí óc tách rời hẳn với lao động chân tay. Trước đây hơn 2.500 năm, cụ Khổng Tử (“ông Thánh” khoa học Trung Quốc ngày xưa) đã mắc sai lầm đó. Một hôm học trò hỏi cụ Khổng về nghề làm ruộng và trồng cây. Ông cụ trả lời một cách cay cú: “Ta chả biết!”*”⁽¹⁴⁾ Xét dưới góc độ giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp vô

⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 2, trang 561). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽¹⁰⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 2, trang 563). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽¹¹⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 2, trang 563). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 2, trang 562). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽¹³⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 2, trang 512). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽¹⁴⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 13, trang 203). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

sản thì quan điểm này là không phù hợp vì nó đã hạ thấp vai trò cũng như tính tích cực của một lực lượng đông đảo trong xã hội là giai cấp vô sản.

2.3. Hồ Chí Minh tiếp thu một cách có chọn lọc học thuyết của Khổng Tử, phù hợp với điều kiện cụ thể của xã hội cũng như yêu cầu của cách mạng Việt Nam

Người viết: “Tuy Khổng Tử là phong kiến và tuy trong học thuyết của Khổng Tử có nhiều điều không đúng song những điều hay trong đó thì chúng ta nên học.”⁽¹⁵⁾ Từ đó, Hồ Chí Minh đã vận dụng linh hoạt, sáng tạo các quan điểm của Khổng Tử trong việc xây dựng các chuẩn mực đạo đức cách mạng cũng như giáo dục những điều đó cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Khi nói về những phẩm chất cơ bản trong đạo đức của người cộng sản, Người đều trích dẫn những câu nói nổi tiếng của Khổng Tử để chứng minh giá trị của từng phẩm chất cụ thể. Đề cao tinh thần tiết kiệm, Người đã mở đầu: “Cụ Khổng Tử nói: “Người sản xuất nhiều, người tiêu xài ít. Làm ra mau, dùng đi chậm thì của cải luôn luôn đầy đủ.”⁽¹⁶⁾ Hay nói đến tính liêm chính của cán bộ, Người cũng chỉ rõ: “Cụ Khổng Tử nói: “Người mà không Liêm, không bằng súc vật.”⁽¹⁷⁾ Để chống thói tự kiêu, Người cũng không quên trích dẫn lời Khổng Tử: “Nếu có tính tự kiêu, thì dù tài giỏi vô cùng như ông

Chu Công, thì tài giỏi ấy cũng vất đi.”⁽¹⁸⁾ Như vậy, theo Hồ Chí Minh, những quan điểm về đạo đức của Khổng Tử dù đã qua hàng ngàn năm nhưng trong thời đại mới vẫn còn nguyên giá trị đối với những người cộng sản. Đây là một điều cần phải được học hỏi để vận dụng cho phù hợp.

Đồng thời với việc nhận thức sâu sắc các giá trị trong quan điểm về đạo đức của Khổng Tử, trong quá trình lãnh đạo, Hồ Chí Minh còn thông qua những quan điểm cụ thể của ông để giáo dục tinh thần và ý chí cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong “*Thư gửi Hội nghị y tế Liên khu*”, họp tại Liên khu X từ ngày 04 đến ngày 07/6/1948, để động viên tinh thần vượt qua khó khăn, thiếu thốn của đội ngũ nhân viên y tế, từ cao cấp đến những cán bộ phổ thông, Người đã viết: “*Khổng Tử đã nói: “Cùng đương ích kiên”*⁽¹⁹⁾, và thật là đáng quý, đáng kính.”⁽²⁰⁾ Khi nói chuyện tại Lớp chính đảng Trung ương khóa 3, ngày 10 tháng 3 năm 1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hai lần trích dẫn lời Khổng Tử. Người mở đầu bài nói chuyện: “*Trong khi rồi, Bác thường đọc sách, sách mới có, cũ có. Hôm nay Bác nói một câu chuyện về sách cũ. Ngày xưa Khổng Tử có câu: “Ôn việc cũ để biết việc mới” nghĩa là ta phải ôn những việc đã qua để thấy việc mới.*”⁽²¹⁾ Khi nói đến việc rèn luyện đạo

⁽¹⁵⁾ *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 6, trang 356). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽¹⁶⁾ *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 6, trang 122). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽¹⁷⁾ *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 6, trang 127). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽¹⁸⁾ *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 5, trang 632). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽¹⁹⁾ Từ Hán - Việt, nghĩa là hoàn cảnh càng nghèo khó; ý chí càng nên kiên định (Dẫn theo sách).

⁽²⁰⁾ *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 5, trang 548). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽²¹⁾ *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 8, trang 109). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

đức của đội ngũ cán bộ trong kháng chiến, Người lại một lần nữa nhấn mạnh: “*Khổng Tử nói: “Mình phải chính tâm tu thân” nghĩa là việc gì cũng phải làm kiểu mẫu; có thể mới “trị quốc bình thiên hạ” được. Trị quốc bình thiên hạ đây tức là ta kháng chiến đánh Pháp, kiến quốc xây dựng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ hòa bình thế giới. Muốn cải tạo xã hội thì lòng mình phải cải tạo. Nếu lòng mình không cải tạo thì đừng nói đến cải tạo xã hội. Lòng mình còn tham ô, lãng phí, muốn cải tạo xã hội làm sao được.*”⁽²²⁾

2.4. Hồ Chí Minh thực hành những giá trị tích cực của Khổng Tử và học thuyết Nho giáo trong đời sống

Không chỉ vận dụng những giá trị tư tưởng của Khổng Tử trong quá trình lãnh đạo cách mạng mà chính bản thân Hồ Chí Minh cũng đã tự mình thực hành những nguyên tắc tư duy và triết lý sống của Nho giáo trong cuộc sống cá nhân để không ngừng tu dưỡng đạo đức cũng như nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu. Các nguyên tắc chủ yếu trong tư tưởng triết học - chính trị của Nho giáo như coi trọng vai trò của con người; đề cao giáo dục, coi đạo đức là nền tảng của con người; muốn cải tạo xã hội thì bắt đầu từ cải tạo con người... đã được Hồ Chí Minh sử dụng nhuần nhuyễn, linh hoạt để hình thành nên các quan điểm, luận điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn. Cụ thể như trên cơ sở thuyết Tam tài (Thiên - Địa - Nhân) của Nho giáo, Hồ Chí Minh đã chỉ ra mối quan hệ có tính quy luật giữa con người với trời và đất được hình thành

trên những yếu tố cốt lõi mà trong đó đối với con người chính là yếu tố đạo đức. Trong bài viết “Cần, kiệm, liêm, chính” đăng trên báo Cứu Quốc số ngày 30/5, 31/5, 01/6 và 02/6 năm 1949, ngay ở phần mở đầu, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đúc kết những vấn đề trên bằng 6 câu thơ:

*“Trời có bốn mùa: Xuân, hạ, thu, đông,
Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc
Người có bốn đức: Cần, kiệm, liêm, chính
Thiếu một phương, thì không thành đất
Thiếu một đức, thì không thành người”.*⁽²³⁾

Đặc biệt, trong cuộc sống hàng ngày, Hồ Chí Minh cũng đã có sự tiếp thu và thực hành triết lý sống của một nhà Nho với các nguyên tắc cơ bản như tu nhân (tự mình rèn luyện), dĩ thân vi giáo (tự mình nêu gương)... như Người đã từng viết nhiều lần về việc tự tu dưỡng đạo đức: “*Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt. Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khoẻ vô cùng.*”⁽²⁴⁾ Hay như khi bàn về trách nhiệm nêu gương, trong Thư gửi đồng chí Pêtrốp, Tổng thư ký Ban phương Đông năm 1924, Người cũng nhấn mạnh: “*Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền.*”⁽²⁵⁾

⁽²³⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 6, trang 117). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽²⁴⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 5, trang 279). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽²⁵⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 1, trang 509-510). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽²²⁾ Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 8, trang 113). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

Như vậy, có thể thấy, Hồ Chí Minh đã khai thác di sản tư tưởng của Nho giáo nói chung và cá nhân Khổng Tử nói riêng một cách cụ thể, sáng tạo; đồng thời, Nho giáo đã ảnh hưởng đến Hồ Chí Minh một cách sâu sắc, từ những phạm trù, mệnh đề tư tưởng đến phương pháp tư duy; từ tư tưởng, học thuyết đến triết lý sống; cũng như từ nhận thức đến thực hành.

3. KẾT LUẬN

Qua những nội dung khái quát như trên, có thể khẳng định, sự hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự tiếp thu và vận dụng một cách khoa học nhiều học thuyết khác nhau của nhân loại, trong đó tư tưởng của Khổng Tử đóng góp một phần không nhỏ. Từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã có sự nhận thức một cách khách quan về những đóng góp to lớn của Khổng giáo đối với lịch sử nhân loại nói chung và các xã hội Châu Á nói riêng. Tư tưởng của Khổng Tử đã có một ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của chế độ phong kiến phương Đông về cả phương diện chính trị và xã hội, đặc biệt là về đạo đức. Tuy nhiên, vì ra đời trước đó hàng ngàn năm nên trong thời đại mới, một số quan điểm trong học thuyết của Khổng Tử đã trở nên không còn phù hợp, thậm chí là lỗi thời, phản cách mạng, cần phải thay đổi một cách mạnh mẽ. Vấn đề này đã được Hồ Chí Minh nhận thức một cách sâu sắc và biện chứng. Điều đặc biệt có ý nghĩa là Hồ Chí Minh luôn tiếp thu và vận dụng một cách phù hợp, sáng tạo nhiều quan điểm của Khổng Tử trong việc hình thành và phát triển tư tưởng của mình, nhất là tư tưởng về đạo đức

và đạo đức cách mạng. Điều này đã góp phần xây dựng nên những giá trị mới trên nền tảng lý luận trước đó một cách vững chắc; giúp cho những quan điểm của Hồ Chí Minh được củng cố bằng những luận cứ khoa học, sâu sắc; từ đó càng khẳng định giá trị lâu dài, bền vững của tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Chủ tịch Hồ Chí Minh với đồng bào Công giáo* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2004). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
2. *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 1). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
3. *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 2). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
4. *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 5). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
5. *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 6). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
6. *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 7). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
7. *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 8). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
8. *Hồ Chí Minh toàn tập* của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2011, tập 13). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

